

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 782/2025/DS-PT

Ngày: 16/12/2025

V/v “Tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tiên Phương

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Bích Tuyên

Ông Trần Trọng Nhân

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Thùy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 10 và 16 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 475/2025/TLPT-DS ngày 10 tháng 10 năm 2025 về việc “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 670/2025/QĐ-PT ngày 30/10/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa phúc thẩm số 381/2025/QĐ-PT ngày 28/11/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1971. (Có mặt)

Địa chỉ: Số G, Tỉnh lộ 827, khu phố B, phường T, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cũ: Số G, Tỉnh lộ 827, khu phố B, Phường G, thành phố T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ D1, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà C, ấp B, xã V, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cũ: Số nhà C, ấp B, xã B, huyện C, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn là bà Huỳnh Thị Kim N, sinh năm 1985. (Văn bản ủy quyền ngày 22/01/2025) (Có mặt)

Địa chỉ: Số nhà C, ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh (giấy ủy quyền ngày 22 tháng 01 năm 2025).

Địa chỉ cũ: Số nhà C, khu phố H, thị trấn T, huyện C, tỉnh Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1986. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà C, Ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cũ: Số nhà 368/8, Ấp 8, xã Phước Tân Hưng, huyện Châu Thành, tỉnh Long An

2. Ông Phạm Tấn Đ, sinh năm 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số nhà C, Ấp B, xã V, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cũ: Số nhà C, Ấp B, xã H, huyện C, tỉnh Long An.

3. Bà Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm 1966. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số A, đường T, phường L, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cũ: Số A, đường T, Phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

4. Bà Phạm Thị Kim X, sinh năm 1969. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp E, xã V, tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ cũ: Ấp E, xã V, huyện C, tỉnh Long An.

- Người kháng cáo: Bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn là bà Phạm Thị Mỹ D trình bày trong đơn khởi kiện, trong bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Khoảng 06 giờ 55 phút ngày 20/8/2024, bà Phạm Thị Mỹ D điều khiển xe mô tô ghé vào Cửa hàng X1 (nay là P- CH76- Công ty X2) trên tỉnh lộ 827, Phường G, thành phố T, tỉnh Long An để đổ xăng, trong khi bà Phạm Thị Mỹ D đổ xăng thì bà Nguyễn Thị Mỹ D1 cũng điều khiển ô tô vào cây xăng để đổ xăng, bà Nguyễn Thị Mỹ D1 vẫn ngồi bên trong xe ô tô, không hạ kính xuống, không quan sát, khi nhân viên cửa hàng xăng dầu đang bơm xăng cho xe ô tô của bà Nguyễn Thị Mỹ D1, thì

bà Nguyễn Thị Mỹ D1 điều khiển xe ô tô chạy đi, trong khi vòi bơm xăng vẫn còn cắm vào bình xăng xe ô tô của bà Nguyễn Thị Mỹ D1, làm ống dẫn xăng giật bà Phạm Thị Mỹ D ngã xuống nền của trạm xăng, mọi người chạy theo ra hiệu cho bà Nguyễn Thị Mỹ D1 dừng xe, nhưng bà Nguyễn Thị Mỹ D1 vẫn tiếp tục cho xe chạy, xe đã kéo ống dẫn xăng lòi theo bà Phạm Thị Mỹ D cùng xe mô tô của bà Phạm Thị Mỹ D một đoạn thì bà Nguyễn Thị Mỹ D1 mới dừng xe lại, bà Phạm Thị Mỹ D bị chấn thương.

Sau khi tai nạn xảy ra, bà Nguyễn Thị Mỹ D1 xuống xe, lau chùi máu cho bà Phạm Thị Mỹ D, chở bà Phạm Thị Mỹ D đi chụp X quang. Kết quả chụp X quang, xác định bà Phạm Thị Mỹ D bị gãy mâm xương chày đầu gối, nứt xương bàn chân phải. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đưa bà Phạm Thị Mỹ D đến bác sĩ H (trên đường N) để nẹp đầu gối, rửa vết thương bàn chân, sau đó đưa bà Phạm Thị Mỹ D về nhà. Khoảng 30 phút sau, chân bà Phạm Thị Mỹ D quá đau nhức, bà Phạm Thị Mỹ D gọi điện thoại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D1, yêu cầu đưa bà Phạm Thị Mỹ D đến bệnh viện C để điều trị. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 thuê xe ô tô cho bà Phạm Thị Mỹ D và chuyển vào tài khoản của bà Phạm Thị Mỹ Duyên S tiền là 5.000.0000 đồng.

Bệnh viện C xác định bà Phạm Thị Mỹ D bị gãy mâm xương chày đầu gối chân phải, do xương bị gãy nhiều, nên phải mổ nẹp vít xương đầu gối.

Khi xuất viện, bà Phạm Thị Mỹ D điện thoại cho bà Nguyễn Thị Mỹ D1, yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ D1 trả chi phí điều trị, nhưng bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không trả.

Nay bà Phạm Thị Mỹ D yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ D1 bồi thường cho bà Phạm Thị Mỹ D các khoản như sau:

- Chi phí điều trị và tái khám là 30.442.000 đồng.
- Khoản bù đắp tổn thất về tinh thần theo khoản 2 Điều 590 của Bộ luật dân sự là 58.500.000 đồng.
- Chi phí người nuôi bệnh là 10.500.000 đồng, gồm: nuôi tại bệnh viện là 5.000.000 đồng (10 ngày x 500.000 đồng/ngày), nuôi tại nhà là 5.500.000 đồng (11 ngày x 500.000 đồng/ngày). Bà Phạm Thị Mỹ D đã trả tiền thuê cho người nuôi bệnh.
- Thiệt hại do mất khoản thu nhập ngoài giờ là 24.000.000 đồng, gồm:
 - + Do bà Phạm Thị Mỹ D phải thuê tài xế đưa đón con đi học là 36 chuyến x 300.000 đồng/chuyến, số tiền là 10.800.000 đồng. Bà Phạm Thị Mỹ D đã trả tiền thuê tài xế cho tài xế.

+ Do bà Phạm Thị Mỹ D phải thuê xe đưa đón con đi học là 06 chuyến x 800.000 đồng/chuyến và 12 chuyến x 700.000 đồng/chuyến, số tiền là 13.200.000 đồng. Bà Phạm Thị Mỹ D đã trả tiền thuê xe.

- Tiền mua thuốc uống lâu dài (trong 05 năm tới) là 40.200.000 đồng, gồm:

+ Canxi uống liên tục trong 05 năm: 570.000 đồng/hũ/tháng x 60 tháng là 34.200.000 đồng.

+ Thuốc giảm đau uống trong 05 năm: 100.000 đồng/tháng x 60 tháng là 6.000.000 đồng.

Bà Phạm Thị Mỹ D rút lại yêu cầu bồi thường chi phí mổ lần 2 để lấy nẹp ra là 30.000.000 đồng.

Tổng số tiền bà Phạm Thị Mỹ D yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ D1 bồi thường là 158.642.000 đồng (có đính kèm bản kê chi tiết ngày 28/3/2025, đã trừ số tiền Nguyễn Thị Mỹ D1 đã bồi thường là 5.000.000 đồng).

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và bị đơn trình bày tại phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có vô ý gây chấn thương đối với bà Phạm Thị Mỹ D như bà Phạm Thị Mỹ D trình bày. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đồng ý bồi thường chi phí hợp lý cho việc điều trị có hóa đơn. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không đồng ý bồi thường các yêu cầu khác của bà Phạm Thị Mỹ D. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không có chồng, xe ô tô nhãn hiệu Bently biển số 62A- 739.24 của bà Nguyễn Thị Mỹ D1, do bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đứng tên.

Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đồng ý bồi thường chi phí điều trị theo yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ D với số tiền là 30.442.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đồng ý bồi thường cho bà Phạm Thị Mỹ D tổng số tiền cho các yêu cầu còn lại là 30.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 yêu cầu trừ lại số tiền đã bồi thường là 5.000.000 đồng, tổng số tiền còn lại bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đồng ý bồi thường cho bà Phạm Thị Mỹ D là 55.442.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:

Ông Nguyễn Thanh H trình bày tại bản tự khai ngày 10 tháng 6 năm 2025: Trong khoảng thời gian từ ngày 30/8/2024 đến ngày 19/01/2025, bà Phạm Thị Mỹ D có thuê xe của ông H để chở bà Phạm Thị Mỹ D đi bệnh viện C để tái khám, đưa rước con bà Phạm Thị Mỹ D đi học tại Thành phố Hồ Chí Minh, cụ thể:

- Chở bà Phạm Thị Mỹ D đi bệnh viện C để tái khám 06 lần, tiền thuê xe mỗi lần là 800.000 đồng, tổng số tiền bà Phạm Thị Mỹ D đã trả cho ông H là 4.800.000 đồng.

- Đưa rước con bà Phạm Thị Mỹ D đi học tại Thành phố Hồ Chí Minh là 12 lần, tiền thuê xe mỗi lần là 700.000 đồng/lần, sau đó 06 lần tiền thuê xe là 800.000 đồng/lần, tổng số tiền bà Phạm Thị Mỹ D đã trả cho ông H là 13.200.000 đồng.

Tổng số tiền thuê xe bà Phạm Thị Mỹ D đã trả cho ông H là 18.000.000 đồng.

Ông Phạm Tấn Đ trình bày : Ông Đ là tài xế, ông Đ có 36 lần chạy xe ô tô thuê cho bà Phạm Thị Mỹ D, để đưa đón con bà Phạm Thị Mỹ D từ nhà của bà Phạm Thị Mỹ D tại Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh về nhà của bà Phạm Thị Mỹ D tại T, Long An, tiền công mỗi lần là 300.000 đồng, thời gian là từ giữa tháng 9 năm 2024 đến tháng 3 năm 2025. Bà D đã trả tiền cho ông Đ, nên ông Đ không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Bà Huỳnh Thị Ngọc L trình bày: Bà Huỳnh Thị Ngọc L là người làm thuê, công việc là dọn dẹp nhà, mỗi tuần làm 01 ngày. Lúc bà D bị tai nạn, bà L là người chăm sóc bà D tại nhà, từ ngày 05 tháng 9 đến ngày 20 tháng 9 năm 2024 bà L làm 11 ngày (vì có mấy ngày có chồng bà D về nhà, nên bà L không làm). Bà D trả cho bà L tiền công mỗi ngày là 500.000 đồng, bà D đã trả xong tiền công cho bà L. Bà L đã nhận đủ tiền công từ bà D, nên bà L không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Bà Phạm Thị Kim X trình bày tại biên bản ghi lời khai ngày 11 tháng 6 năm 2025: Bà Phạm Thị Kim X là chị ruột bà Phạm Thị Mỹ D. Lúc bà Phạm Thị Mỹ D bị tai nạn, bà X là người chăm sóc bà D tại bệnh viện C chính hình 06 ngày và tại nhà bà D ở Quận C Thành phố Hồ Chí Minh là 04 ngày. Bà D trả cho bà X tiền công mỗi ngày là 500.000 đồng, bà D đã trả xong tiền công cho bà X số tiền là 5.000.000 đồng (10 ngày x 500.000 đồng). Bà X đã nhận đủ tiền công từ bà D, nên bà X không có yêu cầu gì trong vụ án này.

Các đương sự không còn trình bày hay yêu cầu gì khác.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tây Ninh đã xử (tóm tắt):

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 244, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 585, 589, 590 và 601 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 12 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bà Phạm Thị Mỹ D, buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có nghĩa vụ bồi thường cho

bà Phạm Thị Mỹ D tổng số tiền là 94.442.000 đồng (Chín mươi bốn triệu bốn trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

2 Không chấp nhận một phần yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ D về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ D1 bồi thường số tiền là 64.200.000 đồng (Sáu mươi bốn triệu hai trăm nghìn đồng).

3. Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành hoàn tất số tiền trên, thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Đình chỉ một phần yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ D về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có nghĩa vụ bồi thường chi phí mổ lần 2 để lấy nẹp ra là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại yêu cầu này theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí; Quyền kháng cáo của các và Q yêu cầu thi hành án của đương sự theo luật định.

Ngày 21/7/2025, bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 kháng cáo một phần bản án sơ thẩm.

Tại phiên Tòa phúc thẩm,

Bà Huỳnh Thị Kim N đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không đồng ý bồi thường khoản bù đắp tổn thất về tinh thần với số tiền 58.500.000 đồng và tiền chi phí điều trị theo hóa đơn là 30.442.000 đồng cho bà Phạm Thị Mỹ D. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị là 14.945.000 đồng và 30.000.000 đồng cho khoản bồi thường tổn thất tinh thần, tổng cộng là 44.945.000 đồng, khấu trừ 5.000.000 đồng đã đưa trước, còn lại là 39.945.000 đồng cho bà Phạm Thị Mỹ D. Vì tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn. Khi tai nạn xảy ra bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đã nhiệt tình cứu chữa khi chở bà Phạm Thị Mỹ D đi khám, nẹp xương, thuê xe chở đi Thành phố Hồ Chí Minh và đưa chi phí 5.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 là chủ doanh nghiệp, công việc bận rộn và sợ người nhà bà Phạm Thị Mỹ D phản ứng tiêu cực nên bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không dám trực tiếp đến thăm nom. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cải sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1.

Nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ D trình bày: Bà đồng ý một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1. Theo đó, số tiền chi phí điều trị và tái khám là 30.442.000 đồng trừ đi số tiền Bảo hiểm y tế thanh toán là 14.975.503 đồng, trừ tiếp số tiền 5.000.000 đồng mà bị đơn đã đưa trước, còn lại là 10.466.497

đồng. Bà không đồng ý với khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần mà bà Nguyễn Thị Mỹ D1 ra là 30.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giữ nguyên số tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 58.500.000 đồng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử phúc thẩm kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đủ điều kiện để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm. Xét kháng cáo của bà Nguyễn Thị Mỹ D1, thấy rằng:

- Về việc xác định lỗi, trách nhiệm bồi thường: Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 là bên có lỗi gây ra thiệt hại cho nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ D nên buộc bị đơn có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn là có căn cứ.

- Về chi phí bồi thường, thiệt hại xảy ra: Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bà Phạm Thị Mỹ D, buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có nghĩa vụ bồi thường cho bà Phạm Thị Mỹ D tổng số tiền là 94.442.000 đồng (bao gồm các chi phí: Chi phí điều trị, tái khám: 30.442.000 đồng + Tổn thất tinh thần: 58.500.000 đồng + Chi phí nuôi bệnh: 10.500.000 đồng – Tiền tạm ứng bồi thường: 5.000.000 đồng). Không chấp nhận một phần yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ D về việc yêu cầu bà Phạm Thị Mỹ D bồi thường số tiền là 64.200.000 đồng (bao gồm chi phí đưa con đi học: 24.000.000 đồng+ chi phí mua canxi hỗ trợ điều trị trong 05 tới: 40.200.000 đồng).

Tại phiên tòa phúc thẩm, bà Huỳnh Thị Kim N là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn thay đổi yêu cầu kháng cáo, chỉ kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại khoản tiền bồi thường thiệt hại là chi phí điều trị, tái khám và bồi thường tổn thất tinh thần. Cụ thể, bị đơn chỉ đồng ý bồi thường thiệt hại thực tế mà nguyên đơn đã chi trả cho việc điều trị, tái khám sau khi trừ đi số tiền bảo hiểm đã chi trả còn lại là 30.442.000 đồng – 14.975.503 đồng= 15.466.497 đồng và bồi thường 30.000.000 đồng tiền tổn thất tinh thần. Phía nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ D đồng ý nhận số tiền 15.466.497 đồng là khoản bồi thường chi phí điều trị, tái khám nhưng không đồng ý khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần mà

bị đơn đưa ra và đề nghị giữ nguyên mức bồi thường tổn thất tinh thần như bản án sơ thẩm đã tuyên là 58.500.000 đồng.

+ Về chi phí điều trị, tái khám: 30.442.000 đồng. Các bên thống nhất và đồng ý với số tiền bồi thường thiệt hại là 15.466.497 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm ghi nhận.

+ Về bồi thường tổn thất tinh thần: 58.500.000 đồng. Các bên không thống nhất được với nhau. Xét thấy, bị đơn là bên có lỗi gây ra thương tích cho nguyên đơn với tỷ lệ thương tích là 16% tại thời điểm giám định và từ sau khi sự việc xảy ra thì bị đơn cũng không quan tâm thăm hỏi, hỗ trợ gì thêm cho nguyên đơn. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận khoản bồi thường 58.500.000 đồng ($50 \times 2.340.000 \text{ đồng} : 2 = 58.500.000 \text{ đồng}$) nhằm bù đắp tổn thất tinh thần cho nguyên đơn là phù hợp.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Phạm Thị Mỹ D. Căn cứ khoản 2 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử cải sửa một phần bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 thực hiện đúng theo quy định tại Điều 271, Điều 272, Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người khởi kiện giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người kháng cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Các đương sự không tự thỏa thuận được về việc giải quyết toàn bộ vụ án. Vụ án được xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: ông Nguyễn Thanh T, ông Phạm Tấn Đ, bà Huỳnh Thị Ngọc L và bà Phạm Thị Kim X có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ vào Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về phạm vi xét xử phúc thẩm: bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 chỉ kháng cáo một phần bản án sơ thẩm. Căn cứ theo Điều 293 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án cấp phúc thẩm chỉ xem xét lại nội dung của bản án sơ thẩm có kháng cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung giải quyết vụ án và yêu cầu kháng cáo:

[4] Xét yêu cầu bồi thường thiệt hại của nguyên đơn: Theo hồ sơ thể hiện, vào ngày 20/8/2024, trong khi đổ xăng tại Cửa hàng X1 (nay là P- CH76- Công ty X2)

trên Tỉnh lộ 827, Phường G, thành phố T, tỉnh Long An, bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đã có hành vi điều khiển xe ô tô chạy đi, trong khi vòi bơm xăng và ống dẫn xăng còn cắm vào bình xăng xe ô tô của bị đơn, làm ống dẫn xăng giật nguyên đơn ngã xuống nền của trạm xăng làm cho nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ D bị chấn thương, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16% gây thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn. Đồng thời, Xe ô tô nhãn hiệu Bently biển số 62A- 739.24 là tài sản thuộc quyền sở hữu của cá nhân bà Nguyễn Thị Mỹ D1, bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không có chồng. Căn cứ quy định tại Điều 584 Bộ luật Dân sự thì hành vi xâm phạm sức khỏe của bị đơn phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn. Tòa án cấp sơ thẩm nhận định và buộc bị đơn phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho nguyên đơn là đúng quy định của pháp luật.

[5] Xét các khoản chi phí bồi thường thiệt hại của nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ D và xét đơn kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1:

- Tại phiên tòa phúc thẩm, về chi phí điều trị và tái khám là 30.442.000 đồng thì các bên đương sự thống nhất nhưng bị đơn kháng cáo đề nghị phải trừ số tiền mà B đã trả là 14.975.503 đồng, còn lại là 15.466.497 đồng thì bị đơn đồng ý thanh toán cho nguyên đơn. Nguyên đơn đồng ý với yêu cầu kháng cáo này của bị đơn nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của bị đơn

- Chi phí người nuôi bệnh là 10.500.000 đồng, gồm: nuôi tại bệnh viện là 5.000.000 đồng (10 ngày x 500.000 đồng/ngày), nuôi tại nhà là 5.500.000 đồng (11 ngày x 500.000 đồng/ngày). Bà Phạm Thị Mỹ D đã trả tiền thuê cho người nuôi bệnh. Đây đều là các chi phí thực tế phát sinh, có tài liệu, chứng cứ rõ ràng nên có cơ sở để chấp nhận. Bị đơn cũng không có kháng cáo về phần này.

- Khoản bù đắp tổn thất về tinh thần theo khoản 2 Điều 590 của Bộ luật Dân sự nguyên đơn yêu cầu là 25 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định x 2.340.000 đồng = 58.500.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự không tự thỏa thuận với nhau về mức bồi thường tổn thất về tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm. Xét về yếu tố lỗi là hoàn toàn do bà Nguyễn Thị Mỹ D1 gây ra làm bà Phạm Thị Mỹ D bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 16%. Trong suốt quá trình điều trị, bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không quan tâm, không thăm hỏi, không bồi thường cho bà Phạm Thị Mỹ D nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Phạm Thị Mỹ D, buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 bồi thường khoản bù đắp tổn thất về tinh thần cho bà Phạm Thị Mỹ D với số tiền là 58.500.000 đồng là phù hợp, không vượt quá so với quy định của pháp luật và cũng nhằm bù đắp, bồi thường một phần tổn thất tinh

thần mà bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 đã gây là cho nguyên đơn bà Phạm Thị Mỹ D như Tòa án cấp sơ thẩm đã chấp nhận là phù hợp. Do đó, bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1 kháng cáo chỉ đồng ý bồi thường tổn thất tinh thần cho nguyên đơn với số tiền là 30.000.000 đồng là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[6] Từ những phân tích tại các đoạn [4]. [5], có cơ sở chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1, cần sửa bản án sơ thẩm đối với các yêu cầu bồi thường hợp lý được chấp nhận. Tổng số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm mà bà Phạm Thị Mỹ D yêu cầu được chấp nhận là: 15.466.497 đồng + 10.500.000 đồng + 58.500.000 đồng = 84.466.497 đồng – 5.000.000 đồng mà bị đơn đã tạm ứng trước đó thành tiền là 79.466.497 đồng. Tổng số tiền mà bà Phạm Thị Mỹ D không được chấp nhận là 158.642.000 đồng – 79.466.497 đồng = 79.175.503 đồng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do cải sửa bản án sơ thẩm nên án phí được tính lại như sau: Buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.973.325 đồng tính trên số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 79.466.497 đồng mà bà Phạm Thị Mỹ D yêu cầu được chấp nhận theo quy định của pháp luật. Bà Phạm Thị Mỹ D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm tính trên số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe không được chấp nhận là 79.175.503 đồng theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do yêu cầu kháng cáo của bị đơn được chấp nhận một phần nên bị đơn không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. H1 lại số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm cho bị đơn.

[9] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[10] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 148, khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Nguyễn Thị Mỹ D1.

Cải sửa một phần bản án dân sự sơ thẩm số 01/2025/DS-ST ngày 07 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Tây Ninh.

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 235, 244, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 585, 589, 590 và 601 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 12 và 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của bà Phạm Thị Mỹ D, buộc bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có nghĩa vụ bồi thường cho bà Phạm Thị Mỹ D tổng số tiền là 79.466.497 đồng (Bảy mươi chín triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm chín mươi bảy đồng).

2 Không chấp nhận một phần yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ D về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ D1 bồi thường số tiền là 79.175.503 đồng (Bảy mươi chín triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn năm trăm lẻ ba đồng).

3. Khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành hoàn tất số tiền trên, thì người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Đình chỉ một phần yêu cầu của bà Phạm Thị Mỹ D về việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Mỹ D1 có nghĩa vụ bồi thường chi phí mổ lần 2 để lấy nẹp ra là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng). Đương sự được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại yêu cầu này theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

5.1 Bà Phạm Thị Mỹ D không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5.2 Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 3.973.325 đồng (Ba triệu chín trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm hai mươi lăm đồng).

6. Về phí dân sự phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị Mỹ D1 không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại cho bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên S1 tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001956 ngày 31/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

7. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người

phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

8. Về hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm - TANDTC tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TAND khu vực 5 –Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tiên Phương